

QUY ĐỊNH
về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 18/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh như sau:

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Đánh giá đúng chất lượng các tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và kịp thời đề ra phương hướng khắc phục, hạn chế, khuyết điểm nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; là cơ sở để đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, nhất là người đứng đầu và là một trong những căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ.

2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong đánh giá, xếp loại; bảo đảm khách quan, toàn diện, trung thực, công bằng, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, khắc phục bệnh thành tích, nể nang, hình thức.

3. Thực hiện đánh giá theo nguyên tắc đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo gắn với đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ lãnh đạo; đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo trước, cá nhân thành viên sau; mức xếp loại của người đứng đầu không cao hơn mức xếp loại của tập thể.

Điều 2. Đối tượng đánh giá, xếp loại

- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy.
- Tập thể lãnh đạo: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; ban thường vụ các tổ chức hội cấp tỉnh (nơi không có đảng đoàn) có cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là lãnh đạo tổ chức hội hoạt động chuyên trách.

Điều 3. Tiêu chí đánh giá

1. Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể:

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác.
- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc theo quy định hiện hành.
- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu công chức, viên chức, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện văn hóa công sở; xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm:

- Việc cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.
- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*); các nhiệm vụ trọng tâm đăng ký và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm.
- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

Điều 4. Phương pháp đánh giá

1. Việc đánh giá tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm. Điểm tối đa cho mỗi tập thể lãnh đạo là **100** điểm, chia theo từng tiêu chí đánh giá kèm theo Quy định này. Cụ thể như sau:

- Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể: **40 điểm**.
- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm: **50 điểm**.
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: **10 điểm**.

2. Phương pháp chấm điểm: Bằng tỷ lệ % kết quả đạt được của tiêu chí so với kế hoạch nhân với điểm chuẩn từng tiêu chí. Tiêu chí nào trừ điểm, đơn vị tự chấm hoặc cơ quan thẩm định chấm cần nêu rõ lý do cụ thể.

Trường hợp nội dung tiêu chí đánh giá, chấm điểm nào không có trong chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thì không chấm điểm nội dung đó và điểm được cộng dồn sang điểm của các nội dung còn lại trong cùng tiêu chí.

(có Phụ lục tiêu chí đánh giá, chấm điểm tập thể lãnh đạo kèm theo)

Điều 5. Quy trình đánh giá, xếp loại

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể lãnh đạo được thực hiện theo **03 bước**, như sau:

1. Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

- Xây dựng dự thảo báo cáo kiểm điểm và tự chấm điểm tập thể lãnh đạo theo các tiêu chí, cách chấm điểm của Quy định này.
- Gửi dự thảo kiểm điểm để lấy ý kiến các phòng (ban) chuyên môn thuộc cơ quan, đơn vị (trước 03 ngày).
- Tổ chức hội nghị để kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo (*cùng hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cá nhân thành viên cán bộ lãnh đạo*).

- Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) **trước ngày 31/12** hằng năm.

2. Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng

(1) Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị; gửi xin ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá, để đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng. Cụ thể như sau:

- *Thường trực Tỉnh ủy đối với:* Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu đề xuất xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy đồng thời với báo cáo đề xuất đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

- *Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh đối với:* Tập thể lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- *Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với:* Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, ban thường vụ các tổ chức hội cấp tỉnh (nơi không có đảng đoàn) có cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là lãnh đạo tổ chức hội hoạt động chuyên trách.

- *Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh:* Đối với tất cả các tập thể được đánh giá, xếp loại.

(2) Hội đồng thẩm định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy căn cứ kết quả tự đánh giá, xếp loại của các cơ quan, đơn vị; kết quả đánh giá của các chủ thể tham gia đánh giá; kết quả đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong thi hành công vụ... để thẩm định, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng tập thể lãnh đạo.

3. Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp kết quả thẩm định, báo cáo và đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với từng tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

Điều 6. Xếp loại chất lượng

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là tập thể lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ và bảo đảm các điều kiện sau:

- Tập thể đoàn kết, có năng lực lãnh đạo, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Có nhiều thành tích nổi bật, khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tập thể khác học tập, noi theo.

- Có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.

- Tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác.

- Tập thể, cá nhân thành viên của tập thể lãnh đạo không bị Thường trực Tỉnh ủy hoặc cấp trên gợi ý kiểm điểm trong năm.

- Có kết quả chấm điểm tập thể lãnh đạo đạt từ **95 điểm trở lên**.

- 100% thành viên lãnh đạo được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Không có đơn vị trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật.

Số lượng tập thể lãnh đạo được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tập thể lãnh đạo được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", lấy từ điểm cao xuống thấp và bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Có kết quả chấm điểm tập thể lãnh đạo đạt từ **85 điểm đến dưới 95 điểm**.
- Không có đơn vị trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3. Hoàn thành nhiệm vụ:

- Có kết quả chấm điểm tập thể lãnh đạo đạt từ **70 đến dưới 85 điểm**, không vi phạm một trong các khuyết điểm nêu tại Khoản 4 của Điều này; **hoặc đạt từ 85 điểm trở lên** nhưng vi phạm một trong các khuyết điểm nêu tại Khoản 4 của Điều này.
- Có cá nhân thành viên lãnh đạo không hoàn thành nhiệm vụ.
- Không có đơn vị trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4. Không hoàn thành nhiệm vụ:

Có kết quả chấm điểm tập thể lãnh đạo dưới **70 điểm** hoặc từ **70 điểm đến dưới 85 điểm** nhưng vi phạm một trong các khuyết điểm sau:

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".
- Cơ quan, đơn vị hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm; các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).
- Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật hoặc có thành viên lãnh đạo bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Báo cáo tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, thực hiện kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.
2. Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong năm. Trong đó nêu rõ việc làm mới, sáng tạo, có thể nhân rộng trong thực tế; các lĩnh vực xuất sắc, tiêu biểu, nổi trội; cụ thể bằng sản phẩm (nếu có).
3. Báo cáo kiểm điểm tự phê bình và phê bình của tập thể lãnh đạo.
4. Biểu tự chấm điểm, đánh giá và nhận mức xếp loại chất lượng.
5. Biên bản hội nghị kiểm điểm.
6. Văn bản đăng ký mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo của năm sau.

Điều 8. Biểu dương, khen thưởng

Kết quả, đánh giá xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo hàng năm là cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, biểu dương, khen thưởng theo quy định.

Điều 9. Thời điểm đánh giá

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo được thực hiện đồng thời với thời điểm kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ lãnh đạo và đánh giá, xếp loại đảng viên hàng năm.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các cơ quan, sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Quy định này cụ thể hóa việc đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo các đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý, phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (cùng với đánh giá, xếp loại đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện), gồm đại diện các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và một số cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo cùng đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hằng năm.

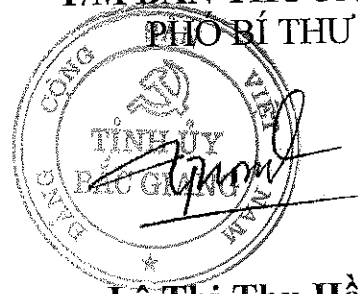
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; tổng hợp những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét điều chỉnh phù hợp.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thị Thu Hồng



PHỤ LỤC

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TẬP THỂ LÃNH ĐẠO

A. TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG TỔ CHỨC, TẬP THỂ: 40 điểm

(Dùng chấm điểm chung cho các tập thể lãnh đạo)

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	10			
-	Kịp thời xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị khi có thay đổi hoặc có nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tiễn; lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức các phòng (ban) chuyên môn thực hiện nghiêm quy chế làm việc.	5			
-	Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên tự phê bình và phê bình trong giao ban lãnh đạo, trong sinh hoạt cơ quan, cấp ủy, chi bộ, đoàn thể...	5			
2	Công tác phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; quản lý tài chính, bảo vệ tài sản, tài liệu bí mật Đảng và Nhà nước; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin	10			
-	Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy đảng, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị.	3			
-	Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài chính, bảo vệ tài sản, tài liệu; giữ gìn bí mật Đảng và Nhà nước theo đúng quy định.	4			
-	Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động công tác; nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	3			
3	Xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ; lãnh đạo các bộ phận trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan văn hóa, tổ chức đảng, đoàn thể	10			
-	Thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu công chức, viên chức theo quy định; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định các nội dung về công tác cán bộ theo phân cấp.	4			
-	Không để cơ quan bị khiếu nại, tố cáo do cán bộ, công chức, viên chức làm sai chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ quan. Chỉ đạo giải	3			

	quyết kịp thời các đơn, thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết; không để xảy ra tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi phụ trách tồn đọng kéo dài.				
-	Xây dựng nội bộ đoàn kết, cơ quan đạt chuẩn văn hóa, trong sạch, vững mạnh; an toàn về an ninh, trật tự; tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	3			
4	<i>Công tác giáo dục đạo đức, lối sống; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm tra, giám sát, thi đua, khen thưởng</i>	10			
-	Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện nghiêm văn hóa công sở trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.	4			
-	Nâng cao tinh thần trách nhiệm; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định.	3			
-	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua, khen thưởng trong nội bộ cơ quan, đơn vị.	3			
	TỔNG ĐIỂM	40			

**B. TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM: 50 ĐIỂM**
(Quy định riêng cho từng tập thể, nhóm tập thể lãnh đạo)

I- ĐẢNG ĐOÀN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Lãnh đạo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào các chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; những nội dung, giải pháp lớn để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Hội đồng nhân dân tỉnh.	5			
2	Chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm và các đề án, dự án quan trọng của Hội đồng nhân dân tỉnh.	5			
3	Lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình giám sát, khảo sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực hằng năm.	10			
4	Lãnh đạo chuẩn bị tốt các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hằng tháng bảo đảm nguyên tắc; phát huy dân chủ và trách nhiệm của đại biểu trong thảo luận, quyết định các nội dung trình kỳ họp, phiên họp; ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.	10			
5	Kịp thời đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy những vấn đề lớn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh; những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp.	5			
6	Thực hiện tốt chế độ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy các nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; các báo cáo khác theo quy định.	5			
7	Thực hiện tốt việc phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo và có sản phẩm cụ thể.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**II- ĐẢNG ĐOÀN MTTQ VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TỈNH,
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Thực hiện tốt việc quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch... của Trung ương, của cấp ủy tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn cơ quan, đơn vị.	5			
2	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	5			
3	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm đăng ký và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt trong năm.	5			
4	Chỉ đạo (hoặc thực hiện đối với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch tuyên truyền vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.	5			
5	Lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham mưu đề xuất các vấn đề về xây dựng tổ chức hội vững mạnh; giám sát và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tập hợp xây dựng khối liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.	5			
6	Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả việc tập hợp, đoàn kết hội viên, xây dựng hệ thống tổ chức hội vững mạnh từ tỉnh đến cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các cấp hội đồng viên đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân.	5			
7	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời với Trung ương, với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.	5			
8	Lãnh đạo có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.	5			
9	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
10	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng, ban (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

III- ĐẢNG ĐOÀN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy tỉnh và cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện, phù hợp với tình hình thực tiễn.	6			
2	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	6			
3	Chủ động tham mưu, đề xuất với tỉnh những vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, định hướng phát triển của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp hội.	6			
4	Lãnh đạo thực hiện tốt việc tập hợp, đoàn kết hội viên, xây dựng hệ thống tổ chức hội vững mạnh; đại diện, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và hội viên.	6			
5	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát các hoạt động và thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh, quy chế hoạt động của ban chấp hành, điều lệ của Liên hiệp hội.	6			
6	Lãnh đạo thực hiện tốt vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Lãnh đạo có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.	5			
7	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời với cấp trên về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

IV- ĐẢNG ĐOÀN LUẬT SƯ TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Lãnh đạo, chỉ đạo Đoàn Luật sư tỉnh thực hiện cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	7			
2	Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đoàn luật sư được quy định tại Luật Luật sư; Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp Luật sư Việt Nam.	7			
3	Xây dựng, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch để thực hiện trong Đoàn Luật sư.	6			
4	Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu, kế hoạch hằng năm và các đề án, dự án quan trọng của Đoàn Luật sư.	6			
5	Định hướng nội dung cơ bản của các văn bản quan trọng mà Đoàn Luật sư có trách nhiệm soạn thảo, tham gia; những nội dung, giải pháp lớn để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đoàn Luật sư.	6			
6	Kịp thời đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về những vấn đề lớn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của Đoàn Luật sư; những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ theo quy định.	6			
7	Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.	6			
8	Kết quả đánh giá, xếp loại các thành viên Đảng đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6			
	TỔNG ĐIỂM	50			

V- BAN CÁN SỰ ĐẢNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Thực hiện tốt việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy tỉnh để cụ thể hóa vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện.	6			
2	Xác định phương hướng, mục tiêu, chương trình, kế hoạch trung hạn, hằng năm và các đề án, dự án lớn của tỉnh. Cho chủ trương, định hướng những nội dung cơ bản đối với các văn bản quy phạm pháp luật được giao và những giải pháp lớn để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.	6			
3	Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các nội dung về kinh tế, xã hội và những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy theo quy định.	6			
4	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ theo phân cấp.	6			
5	Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội và những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại ở các cơ quan, đơn vị thuộc khối Nhà nước.	6			
6	Kịp thời đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy để giải quyết những vấn đề lớn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh; những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; công tác tổ chức bộ máy, cán bộ theo phân cấp.	5			
7	Thực hiện tốt chế độ báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của tỉnh theo quy định.	5			
8	Thực hiện tốt việc phối hợp với các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các ban, cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ.	5			
9	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**VI- BAN CÁN SỰ ĐẢNG TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH, VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN TỈNH**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh đề cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác năm phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị.	6			
2	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng và xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh.	6			
3	Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hành quyền công tố và kiểm soát hoạt động tư pháp; công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc và công tác thi hành án theo quy định của pháp luật bảo đảm tiến độ, chất lượng.	6			
4	Không để xảy ra truy tố oan, sai, bỏ lọt tội phạm; không để xảy ra xét xử án oan, sai và án bị hủy do lỗi chủ quan; tỷ lệ thi hành án đạt chỉ tiêu theo quy định.	6			
5	Tham mưu, chỉ đạo việc thực hiện nghiêm các văn bản pháp luật và hướng dẫn việc áp dụng pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ trong toàn Ngành.	6			
6	Lãnh đạo, chỉ đạo Ngành thực tốt chức năng, nhiệm vụ; thực hiện cải cách tư pháp; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	5			
7	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của cấp ủy tỉnh và ngành dọc cấp trên trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời tổng kết, báo cáo công tác kiểm sát, công tác xét xử; sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh theo quy định.	5			
8	Phối hợp tốt với các cơ quan nội chính, các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

VII- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CÁC CƠ QUAN CHUYÊN TRÁCH THAM MURU,
GIÚP VIỆC TỈNH ỦY

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Thực hiện tốt việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương để tham mưu, đề xuất xây dựng các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác lãnh đạo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.	6			
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quyết định, quy định, hướng dẫn, chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm của cơ quan, đơn vị phù hợp với thực tiễn.	6			
3	Lãnh đạo các bộ phận trực thuộc tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo quy định và quy chế làm việc. Kịp thời có giải pháp trong lãnh đạo để giải quyết hiệu quả những vấn đề phát sinh, nổi cộm.	6			
4	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm đăng ký và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt trong năm.	6			
5	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kịp thời sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh.	6			
6	Tham mưu thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc đột xuất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, đột xuất của cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.	5			
7	Lãnh đạo có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo và có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại các phòng (tương đương) và cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

VIII- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh để cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác năm và công tác giảng dạy.	6			
2	Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn và hằng năm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn; tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng được giao.	6			
3	Phối hợp tốt với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của Trường và các quy định của Trung ương, của tỉnh.	6			
4	Thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học; tổng kết thực tiễn về lĩnh vực đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ; thực hiện có hiệu quả các hoạt động thực tế trong giảng dạy.	6			
5	Lãnh đạo, tổ chức việc khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí, cử giảng viên kiêm chức thực hiện một số nội dung, chuyên đề trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.	6			
6	Kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác đào tạo, tuyển sinh; đề ra giải pháp khắc phục các tồn tại hạn chế trong hoạt động của trường.	5			
7	Tổ chức và triển khai phối hợp với cấp ủy cấp huyện tổ chức các lớp trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng chuyên môn bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hằng năm.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng, khoa (trung ương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**IX- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO BÁO BẮC GIANG, ĐÀI PHÁT THANH VÀ
TRUYỀN HÌNH TỈNH**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh để cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác năm và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn ở đơn vị.	6			
2	Xây dựng mục tiêu, kế hoạch công tác của đơn vị; lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	6			
3	Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo và thực hiện đúng các quy định về đưa và cung cấp thông tin bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, góp phần làm tốt vai trò định hướng xã hội.	6			
4	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm. Đổi mới, nâng cao chất lượng phát hành các ấn phẩm đúng định kỳ, bảo đảm thời lượng phát sóng phục vụ Nhân dân.	6			
5	Lãnh đạo thực hiện đúng quy định đưa thông tin. Xuất bản, đăng, phát các tác phẩm không trái với quan điểm chính trị, đi ngược chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Luật Báo chí.	6			
6	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, của ngành theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.	5			
7	Lãnh đạo có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác thông tin, tuyên truyền.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng, ban (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**X- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ do Thường trực Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh giao.	7			
2	Làm tốt công tác tham mưu, nghiên cứu, đề xuất phục vụ các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.	7			
3	Kịp thời tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, của ngành theo sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.	6			
4	Phối hợp với các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan nắm chắc tình hình, thông tin các mặt về kinh tế, xã hội của tỉnh để tham mưu, đề xuất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để kịp thời xử lý.	6			
5	Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.	6			
6	Lãnh đạo có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.	6			
7	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	6			
8	Kết quả đánh giá, xếp loại các phòng và cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6			
TỔNG ĐIỂM		50			

XI- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác năm của Ban theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	7			
2	Tham gia chuẩn bị tốt nội dung các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực được giao.	6			
3	Thực hiện hiệu quả việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.	7			
4	Giúp Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách theo đúng chương trình, kế hoạch.	6			
5	Tổ chức khảo sát, giám sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách theo kế hoạch, chương trình công tác của Ban hoặc do Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.	6			
6	Tham gia giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật.	6			
7	Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả hoạt động giám sát; báo cáo kết quả công tác trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.	6			
8	Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.	6			
	TỔNG ĐIỂM	50			

XII- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch... của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.	6			
2	Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực của đơn vị đúng quy định của pháp luật.	6			
3	Lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	6			
4	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và nhiệm vụ đăng ký với chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	6			
5	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với ngành dọc cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Phối hợp tốt với các ngành, cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.	6			
6	Kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp với tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện các dự án, các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách. Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và công tác thông tin báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.	5			
7	Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (trung ương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

XIII- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch... của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tiễn.	6			
2	Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao bảo đảm thời gian, chất lượng, đúng quy định của pháp luật.	6			
3	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp và các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	6			
4	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và nhiệm vụ đăng ký với chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	6			
5	Thực hiện có hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.	6			
6	Kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.	5			
7	Phối hợp có hiệu quả với các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**XIV- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO BAN QUẢN LÝ CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG,
NÔNG NGHIỆP, BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG
VÀ CÔNG NGHIỆP**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.	7			
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch năm và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.	7			
3	Kịp thời, tham mưu, đề xuất giải pháp với tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng quy định.	6			
4	Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu dịch vụ của đơn vị sự nghiệp.	6			
5	Phối hợp tốt với các ngành, cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.	6			
6	Thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.	6			
7	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	6			
8	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6			
	TỔNG ĐIỂM	50			

XV- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO QŨY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.	7			
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch năm và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.	7			
3	Kịp thời, tham mưu, đề xuất các giải pháp với cấp trên để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng quy định.	6			
4	Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn theo quy định.	6			
5	Phối hợp tốt với các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.	6			
6	Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác thông tin báo cáo theo quy định và yêu cầu của cấp trên.	6			
7	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.	6			
8	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	6			
	TỔNG ĐIỂM	50			

**XVI- TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG TRỰC THUỘC ỦY
BAN NHÂN DÂN TỈNH**

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của cấp trên vào chương trình, kế hoạch công tác năm và chương trình giảng dạy phù hợp với tình hình thực tiễn.	6			
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch năm và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.	6			
3	Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo hằng năm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn.	6			
4	Quản lý, điều hành các hoạt động của trường đúng nội quy, quy chế và các quy định. Lãnh đạo, tổ chức việc khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; triển khai và phối hợp thực hiện các chương trình đào tạo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.	6			
5	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển sinh hằng năm bảo đảm số lượng và chất lượng theo kế hoạch. Phối hợp tốt với các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị tạo điều kiện cho sinh viên thực tập, có cơ hội tiếp cận việc làm sau khi tốt nghiệp.	6			
6	Lãnh đạo thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ; xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của trường.	5			
7	Kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác đào tạo, tuyển sinh; đề ra giải pháp khắc phục các tồn tại hạn chế trong hoạt động của trường.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng, khoa (trương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

XVII- BAN THƯỜNG VỤ CÁC TỔ CHỨC HỘI CẤP TỈNH (nơi không có đảng đoàn; có cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là lãnh đạo tổ chức hoạt động chuyên trách)¹

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh để cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.	6			
2	Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động trong điều hành, xử lý, giải quyết các công việc của đơn vị đạt hiệu quả.	6			
3	Củng cố, phát triển tổ chức và đẩy mạnh hoạt động của hội, kết nạp hội viên bảo đảm chất lượng. Lãnh đạo tham gia thực hiện hiệu quả việc vận động xã hội hóa để phát triển các hoạt động theo đặc thù của hội.	6			
4	Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện tốt các văn bản pháp luật về hoạt động theo đặc thù của tổ chức hội, trong khuôn khổ pháp luật đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên.	6			
5	Tập hợp, đoàn kết hội viên, xây dựng hệ thống tổ chức hội vững mạnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cấp hội, đồng viên đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.	6			
6	Lãnh đạo thực hiện hiệu quả việc tham gia việc tiếp nhận và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ, các khoản viện trợ để phát triển tổ chức theo quy định.	5			
7	Chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát các hoạt động và đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, quy chế hoạt động của ban chấp hành, điều lệ hội; chủ động trong việc phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện đạt mục tiêu của hội đề ra.	5			
8	Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.	5			
9	Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các phòng, ban (tương đương) và cá nhân thuộc phạm vi quản lý trực tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5			
	TỔNG ĐIỂM	50			

¹ Gồm các đơn vị: (1) Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, (2) Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, (3) Hội Chữ thập đỏ tỉnh, (4) Hội Nhà báo tỉnh, (5) Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh.

**C. TIÊU CHÍ VỀ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM
ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA: 10 điểm**
(Dùng chấm điểm chung cho các tập thể lãnh đạo)

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Lý do trừ điểm
1	Hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra qua tự kiểm điểm, đánh giá hằng năm	4			
-	Nghiêm túc tự kiểm điểm đối với những hạn chế còn tồn tại trong lãnh đạo, chỉ đạo của năm; xây dựng kế hoạch khắc phục bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	2			
-	Đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra sau kiểm điểm của năm trước.	2			
2	Hạn chế, yếu kém được cấp trên gợi ý kiểm điểm hoặc phê bình (nếu có) (Nếu đơn vị không bị cấp trên gợi ý kiểm điểm hoặc phê bình thì chuyển điểm của tiêu chí này sang điểm của tiêu chí số 1; nếu đơn vị chỉ có một trong hai nội dung thì số điểm tính tối đa cho một nội dung)	3			
-	Nghiêm túc kiểm điểm đối với những hạn chế, yếu kém được gợi ý trong năm; xây dựng kế hoạch khắc phục bảo đảm chất lượng, hiệu quả (nếu có).	1			
-	Đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém được cấp trên gợi ý của năm trước (nếu có).	2			
3	Hạn chế, yếu kém được chỉ ra sau kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán (nếu có) (Nếu đơn vị không bị kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán hoặc không có yếu kém sau kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán thì điểm của tiêu chí này chuyển sang điểm tiêu chí số 1; nếu đơn vị chỉ có một trong hai nội dung thì số điểm tính tối đa cho một nội dung).	3			
-	Nghiêm túc kiểm điểm đối với những hạn chế, yếu kém được chỉ ra sau kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của năm kiểm điểm; xây dựng kế hoạch khắc phục bảo đảm chất lượng, hiệu quả (nếu có).	1			
-	Đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém được chỉ ra sau kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của năm trước (nếu có).	2			
	TỔNG ĐIỂM	10			

DANH SÁCH
CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH
thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể lãnh đạo

(kèm theo Quy định số 453-QĐ/TU ngày 12/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên đơn vị	Ghi chú
1	Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh	
2	Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh	
3	Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	
4	Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh	
5	Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh	
6	Đảng đoàn Hội Cựu Chiến binh tỉnh	
7	Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	
8	Đảng đoàn Đoàn Luật sư tỉnh	
9	Ban Thường vụ Tỉnh đoàn	
10	Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh	
11	Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh	
12	Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh	
13	Văn phòng Tỉnh ủy	
14	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	
15	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	
16	Ban Dân vận Tỉnh ủy	
17	Ban Nội chính Tỉnh ủy	
18	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	
19	Báo Bắc Giang	
20	Trường Chính trị tỉnh	
21	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh	
22	Ban Văn hóa - Xã hội	
23	Ban Kinh tế - Ngân sách	
24	Ban Pháp chế	
25	Sở Nội vụ	
26	Sở Tư pháp	
27	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
28	Sở Tài chính	
29	Sở Công Thương	
30	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	

31	Sở Giao thông vận tải	
32	Sở Xây dựng	
33	Sở Tài nguyên và Môi trường	
34	Sở Thông tin và Truyền thông	
35	Sở Lao động- Thương binh và xã hội	
36	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
37	Sở Khoa học và Công nghệ	
38	Sở Giáo dục và Đào tạo	
39	Sở Y tế	
40	Sở Ngoại vụ	
41	Văn phòng UBND tỉnh	
42	Thanh tra tỉnh	
43	Ban Dân tộc tỉnh	
44	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	
45	Ban Quản lý Các khu Công nghiệp tỉnh	
46	Ban QLDA các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh	
47	Ban QLDA công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	
48	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh	
49	Trường Cao đẳng Nghề Công nghệ Việt - Hàn	
50	Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự	
51	Trường Cao đẳng miền núi Bắc Giang	
52	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh	
53	Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh	
54	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	
55	Hội Nhà báo tỉnh	
56	Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh.	
